

Số: /KH-UBND

Phước Long, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS
giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn thị xã Phước Long

Căn cứ Quyết định 3868/QĐ-BYT 2024 Chương trình chuyển đổi số trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 470/KH-SYT ngày 23/01/2025 của Sở Y tế tỉnh Bình Phước về chuyển đổi số trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Trung tâm Y tế tại Tờ trình số 36/TTr-TTYT ngày 19/02/2025, UBND thị xã xây dựng kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động Phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn thị xã Phước Long như sau:

I. TỔNG QUAN CHUNG

Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giúp tối ưu hoá quá trình quản lý chuyên môn, đồng thời giảm thiểu chi phí và tăng hiệu quả trong việc triển khai các chương trình phòng chống HIV/AIDS, cụ thể như sau:

1. Dữ liệu số hoá: các cơ sở dữ liệu số hoá giúp triển khai các hoạt động theo dõi, đánh giá, giám sát một cách hiệu quả, lưu trữ và quản lý thông tin bệnh nhân, tiến trình điều trị, hỗ trợ thực hiện phân tích số liệu lớn, giúp nhận biết xu hướng và đặc điểm của dịch HIV/AIDS.

2. Ứng dụng di động: các ứng dụng di động được phát triển để hỗ trợ người dùng trong việc tiếp cận thông tin, kiểm tra, tự chăm sóc sức khoẻ và tham gia tư vấn, khám chữa bệnh từ xa.

3. Truyền thông giáo dục và đào tạo trực tuyến: Nền tảng số cùng các khoá học, chương trình tư vấn và giáo dục cho cộng đồng, các chương trình đào tạo nhân viên y tế, giúp nâng cao nhận thức và kiến thức HIV/AIDS.

4. Hệ thống giám sát và cảnh báo trực tuyến: Sử dụng các công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo (AI) để dự đoán và cảnh báo về ổ dịch, xu hướng dịch, giúp đơn vị giám sát dịch đề xuất các biện pháp ứng phó phù hợp.

5. Tương tác và hỗ trợ cộng đồng trực tuyến: ứng dụng các kỹ thuật số trong việc tiếp cận nhóm cộng đồng nguy cơ thông qua nền tảng trực tuyến và mạng xã hội, tạo ra môi trường thuận lợi cho cộng đồng người nhiễm HIV, các tổ chức liên quan tương tác và hỗ trợ lẫn nhau.

6. Hợp tác: Chuyển đổi số giúp tăng cường hợp tác và chia sẻ thông tin giữa các địa phương để nâng cao khả năng phản ứng và hợp nhất nỗ lực chống lại dịch bệnh AIDS.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đang áp dụng để quản lý thông tin/bệnh nhân HIV/AIDS thông qua phần mềm

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;
- Quyết định số 1246/QĐ-TTg ngày 14/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030;
- Thông tư số 28/2018/TT-BYT ngày 26/10/2023 của Bộ Y tế Quy định về quản lý điều trị người nhiễm HIV, người phơi nhiễm với HIV tại các cơ sở y tế;
- Thông tư số 07/2023/TT-BYT ngày 04/4/2023 của Bộ Y tế Hướng dẫn quy trình, phương pháp giám sát dịch tễ học HIV/AIDS và giám sát các bệnh lây truyền qua đường tình dục;
- Thông tư số 05/2023/TT-BYT ngày 10/03/2023 của Bộ Y tế Quy định chế độ báo cáo định kỳ hoạt động phòng, chống HIV/AIDS;
- Thông tư số 04/2023/TT-BYT ngày 28/02/2023 của Bộ Y tế Quy định hình thức, quy trình thông báo kết quả xét nghiệm HIV dương tính và tiếp cận thông tin người nhiễm HIV;
- Quyết định số 5968/2021/QĐ-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn Điều trị và chăm sóc HIV/AIDS.

2. Các văn bản về ứng dụng chuyển đổi số của Bộ Y tế/Chính phủ ban hành áp dụng cho lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS

- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Quyết định số 06/2022/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06);
- Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và truyền thông Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Quyết định số 5316/2020/QĐ-BYT ngày 22/12/2020 của Bộ Y tế về Phê duyệt chương trình chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 5969/2021/QĐ-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế Phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Y tế giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 1928/2023/QĐ-BYT ngày 21/4/2023 của Bộ Y tế về Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Y tế phiên bản 2.1;

- Quyết định số 2491/2023/QĐ-BYT ngày 13/6/2023 của Bộ Y tế Phê duyệt Đề án thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số của Bộ Y tế giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 157-NQ/BCSD ngày 03/02/2023 của Ban Cán sự Đảng Bộ Y tế về Chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT ngày 29/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số.

III. QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC

- Đảm bảo phù hợp với Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030; xây dựng Kế hoạch là cơ sở để triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực HIV/AIDS, hướng tới chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS.

- Bảo đảm bảo mật và an toàn, an ninh thông tin phải được triển khai tại tất cả các thành phần, nhiệm vụ của chương trình, đồng bộ với quy trình, chính sách, giải pháp và đào tạo; tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, qui định kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin của quốc gia.

IV. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Thúc đẩy việc phát triển hoàn thiện hệ thống quản lý thông tin HIV/AIDS và tăng cường hoạt động chuyển đổi số trong lĩnh vực HIV/AIDS góp phần xây dựng hệ thống phòng, chống HIV/AIDS hiện đại, chất lượng, công bằng, hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể

- Từng bước nâng cấp hạ tầng, cơ sở vật chất về CNTT nhằm đáp ứng được điều kiện để triển khai các hệ thống ứng dụng trong ngành (bệnh án điện tử, HIV INFO, hệ thống HMED...);

- Nâng cấp hoàn thiện hệ thống mạng trong cơ quan kết nối Internet tốc độ cao. Nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối, giám sát, kiểm soát truy cập, bảo đảm ổn định, thông suốt sẵn sàng đáp ứng cho chuyển đổi số.

- Đảm bảo 95% số lượng người nhiễm HIV được quản lý, 100% bệnh nhân đang điều trị HIV được quản lý tập trung trên nền tảng số, 100% bản ghi thông tin về những người nhiễm đang quản lý và được điều trị này được tích hợp thông tin điều trị, xét nghiệm theo thời gian. Sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử trong điều trị bệnh nhân HIV/AIDS. Bảo đảm thu thập đầy đủ, chính xác dữ liệu để hỗ trợ tính toán đúng, đủ và kịp thời các chỉ số báo cáo của quốc gia, địa phương và các chương trình;

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ về phòng chống HIV/AIDS trên các nền tảng số. Phấn đấu trên 70% các cơ sở điều trị HIV/AIDS triển khai hệ thống khám, chữa bệnh từ xa vào năm 2030.

V. NHIỆM VỤ

1. Áp dụng chuyển đổi số trong quản lý, điều hành hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, đáp ứng các yêu cầu trong kế hoạch ứng dụng CNTT và chương trình chuyển đổi số y tế của Bộ Y tế.

2. Chuyển đổi số trong hoạt động chuyên môn phòng, chống HIV/AIDS góp phần thực hiện thành công chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030. Hoàn thiện hệ thống quản lý thông tin người nhiễm HIV (hệ thống HIV-INFO); hệ thống quản lý điều trị và dự phòng HIV/AIDS (hệ thống HMED); quản lý bệnh nhân điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, quản lý các nhóm đối tượng có nguy cơ lây nhiễm HIV trên nền tảng số.

3. Triển khai cung cấp dịch vụ về phòng, chống HIV/AIDS và chăm sóc sức khỏe người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV và người nhiễm HIV trên nền tảng số.

VI. GIẢI PHÁP

1. Phối hợp đề xuất hoàn thiện thể chế về chuyển đổi số trong lĩnh vực phòng chống HIV/AIDS

1.1. Sử dụng bệnh án ngoại trú, bệnh án điện tử điều trị người nhiễm HIV, người phơi nhiễm với HIV;

1.2. Triển khai các hướng dẫn chuyên môn về lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS và đáp ứng các nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu Quốc gia về Phòng, chống ma túy đến năm 2030:

- Đảm bảo an toàn thông tin và tính riêng tư của thông tin HIV/AIDS;
- Ứng dụng chữ ký số trong các biểu mẫu, trong đó có phiếu trả kết quả xét nghiệm khẳng định HIV trên nền tảng hệ thống HIV-INFO;
- Triển khai ứng dụng HMED trong công tác quản lý dữ liệu bệnh nhân điều trị ARV, báo cáo theo yêu cầu của chương trình phòng, chống HIV/AIDS quốc gia.

2. Giải pháp thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, điều hành hoạt động phòng, chống HIV/AIDS

2.1. Thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2025 - 2030:

- Đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai các hệ thống thông tin trong công tác phòng, chống HIV/AIDS;
- Triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ phân công tại các kế hoạch ứng dụng CNTT và chương trình chuyển đổi số của Cục phòng, chống HIV/AIDS.

2.2. Triển khai ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, điều hành hoạt động phòng, chống HIV/AIDS:

- Đảm bảo việc vận hành, sử dụng, quản lý an toàn hệ thống quản lý văn bản điều hành, hệ thống thư điện tử;
- Triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực HIV/AIDS;
- Áp dụng tài khoản định danh điện tử để quản lý tổ chức, cá nhân trong các hệ thống dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS;
- Triển khai hướng dẫn chuyển đổi số trong công tác thống kê, báo cáo hoạt động phòng chống HIV/AIDS.

3. Sử dụng hiệu quả các nền tảng số đã được triển khai trong hoạt động giám sát và xét nghiệm HIV/AIDS

Dữ liệu người nhiễm HIV, được thu thập tại cộng đồng, các cơ sở xét nghiệm, cơ sở điều trị cần phải trao đổi, liên thông với nhau để đảm bảo có đầy đủ dữ liệu giám sát ca bệnh cũng như hình thành được hồ sơ điện tử quản lý vòng đời chăm sóc sức khỏe người nhiễm. Các thống kê y tế quốc gia về ca bệnh, số bỏ trị và số tử vong cần phải tổng hợp dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau.

3.1. Duy trì hệ thống quản lý thông tin HIV/AIDS (sau đây gọi là hệ thống HIV-INFO) đáp ứng các yêu cầu báo cáo theo giám sát dịch tễ học HIV/AIDS và giám sát các bệnh lây truyền qua đường tình dục, bảo đảm theo dõi định kỳ thông tin của mỗi người nhiễm HIV từ khi chẩn đoán nhiễm HIV, tiến trình điều trị đến khi tử vong; theo dõi tình hình dịch thông qua xu hướng nhiễm mới HIV, Lao và tỷ lệ tử vong; đặc điểm nhân khẩu học (tuổi, giới tính, địa bàn và các yếu tố nguy cơ) của người nhiễm HIV. Sử dụng được số liệu giám sát ca bệnh để theo dõi, cải thiện được chất lượng, tác động của các chương trình HIV/AIDS;

- Cập nhật đầy đủ thông tin người nhiễm trên hệ thống HIV-INFO, hệ thống HMED và các hệ thống thông tin HIV/AIDS khác;
- Triển khai ứng dụng chữ ký số trong quy trình xét nghiệm, điều trị cho bệnh nhân HIV/AIDS;
- Sử dụng tính năng theo dõi, giám sát các bệnh lây truyền qua đường tình dục và liên thông với hồ sơ người nhiễm HIV/AIDS trên hệ thống thông tin HIV-INFO. Từ đó, tổng hợp, phân tích và theo dõi tình hình lây nhiễm các bệnh lây qua đường tình dục và nhiễm HIV, cũng như phân tích các mối liên quan.

3.2. Ứng dụng, liên thông dữ liệu giữa hệ thống HIV-INFO và các hệ thống khác:

- Chia sẻ dữ liệu hiện tại trên hệ thống HIV-INFO làm nền tảng tích hợp dữ liệu HIV/AIDS chung trên toàn quốc;
- Duy trì ổn định việc kết nối dữ liệu xét nghiệm, dữ liệu điều trị;

- Áp dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong việc xác định ca nhiễm HIV để lọc trùng và cập nhật tình trạng cư trú của người nhiễm;

- Thực hiện liên thông dữ liệu giữa hệ thống HIV-INFO với các nền tảng số y tế: nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử, nền tảng trạm y tế, các hệ thống bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm khi có yêu cầu từ Bộ Y tế;

- Phối hợp xây dựng, các tiêu chuẩn liên thông thông tin HIV/AIDS; các nguyên tắc trong việc sử dụng, quản trị dữ liệu HIV/AIDS cho phép trao đổi và sử dụng dữ liệu HIV/AIDS một cách an toàn, bảo mật theo các quy định của pháp luật.

3.3. Duy trì hệ thống HIV-INFO tại các tuyến:

- Hướng dẫn, tập huấn các Trạm y tế có thể sử dụng, khai thác dữ liệu thuận tiện đối với thông tin người nhiễm trên hệ thống HIV-INFO trên địa bàn, xử lý được các vấn đề lọc trùng trên hệ thống;

- Bảo đảm tất cả các cơ sở xét nghiệm sàng lọc sử dụng và khai thác thông tin trên hệ thống HIV-INFO.

3.4. Duy trì hệ thống thông tin báo cáo định kỳ hoạt động phòng, chống HIV/AIDS và đảm bảo thống nhất, hoàn thiện các hệ thống phần mềm về báo cáo thống kê:

- Hỗ trợ và tập huấn các Trạm y tế cung cấp thông tin đầy đủ trên hệ thống báo cáo Thông tư số 05/2023/TT-BYT;

- Cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin bệnh nhân trên các hệ thống thông tin HIV/AIDS và báo cáo Thông tư số 05/2023/TT-BYT.

4. Duy trì các hệ thống thông tin trong hoạt động quản lý Điều trị HIV/AIDS

- Tiếp tục sử dụng dữ liệu liên thông giữa các hệ thống thông tin xét nghiệm, cận lâm sàng, các hệ thống thông tin của các chương trình Lao, viêm gan B, viêm gan C, các bệnh không lây nhiễm liên quan tới HIV; duy trì vận hành hoạt động cung ứng, điều tiết thuốc trên hệ thống HMED.

- Áp dụng bệnh án điện tử trong quản lý điều trị HIV/AIDS.

- Thực hiện triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong khám bệnh, chữa bệnh từ xa đối với điều trị và điều trị dự phòng nhiễm HIV.

5. Ứng dụng hệ thống thông tin trong hoạt động dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS

5.1. Sử dụng hệ thống quản lý điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế: đảm bảo các chức năng quản lý người bệnh, thăm khám, kê đơn, theo dõi quá trình điều trị; quản lý và cấp phát thuốc...; triển khai bệnh án điện tử cho bệnh nhân điều trị Methadone;

5.2. Phối hợp triển khai chuyển đổi số đáp ứng các nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống ma túy đến năm 2030:

- Quản lý các nhóm đối tượng nguy cơ cao lây nhiễm HIV;
- Quản lý số dữ liệu về xác định tình trạng nghiện ma túy;
- Quản lý số về người nghiện chất dạng thuốc phiện tham gia điều trị bằng thuốc Methadone (kết nối dữ liệu, tạo lập trên ứng dụng VNeID để người điều trị methadone được điều trị tại các cơ sở điều trị không cần xác thực tại nơi cư trú...).

6. Triển khai các ứng dụng, dịch vụ khác

- Triển khai thực hiện ứng dụng quản lý cấp phát sinh phẩm tự xét nghiệm: Công khai công thông tin cấp phát sinh phẩm tự xét nghiệm cho phép cá nhân có thể tự lấy mẫu bệnh phẩm, tự thực hiện xét nghiệm và tự đọc kết quả.

- Ứng dụng tư vấn, đào tạo trực tuyến: Dành cho những người muốn tìm hiểu về HIV, cách phòng tránh, các vấn đề liên quan đến điều trị cho người nhiễm; hỗ trợ công tác đào tạo liên tục cho cán bộ y tế trong lĩnh vực phòng chống HIV/AIDS; quản lý báo cáo các hoạt động, chương trình tập huấn nâng cao năng lực tại cơ sở.

- Hướng dẫn sử dụng ứng dụng giáo dục và truyền thông về HIV: Cung cấp tài nguyên học tập và video giáo dục truyền thông để nâng cao nhận thức và kiến thức về HIV trong cộng đồng.

7. Giải pháp về hạ tầng kỹ thuật cho hệ thống thông tin HIV/AIDS

Đảm bảo đủ trang thiết bị, đường truyền internet cho các hệ thống: hệ thống HIV-INFO, HMED, hệ thống quản lý điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, kho dữ liệu và nền tảng liên thông thông tin HIV/AIDS.

8. Giải pháp về bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cho các hệ thống quản lý thông tin HIV/AIDS

- Phối hợp các đơn vị, thường xuyên rà soát, triển khai cập nhật các kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng của các hệ thống thông tin HIV/AIDS.

- Tham gia các hoạt động đào tạo và diễn tập an toàn thông tin.

9. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực

- Bố trí ít nhất một cán bộ có chuyên môn về công nghệ thông tin để quản lý hệ thống thông tin quản lý phòng chống HIV/AIDS;

- Tham gia đào tạo, tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS, đặc biệt là các cán bộ phụ trách công nghệ thông tin về bảo mật, an toàn, an ninh thông tin để nâng cao năng lực nghiệp vụ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyển đổi số;

- Tham gia đào tạo, tập huấn về việc sử dụng, khai thác dữ liệu trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS;

- Các cơ sở cung cấp dịch vụ về HIV/AIDS xây dựng các phương án nhân sự về bảo đảm hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực HIV/AIDS tại đơn vị, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

10. Giải pháp tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cơ sở y tế, các cá nhân và tổ chức về vai trò và lợi ích của các hệ thống thông tin y tế trong phòng, chống HIV/AIDS; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về ý nghĩa, vai trò của công nghệ thông tin trong phòng, chống HIV/AIDS;

- Triển khai các kênh hỗ trợ trực tiếp, trực tuyến để hỗ trợ cá nhân, tổ chức khi sử dụng các dịch vụ y tế trực tuyến trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS;

- Biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích tiêu biểu trong phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

12. Giải pháp tài chính

Các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch dự toán ngân sách hằng năm gửi phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, tham mưu trình UBND thị xã phê duyệt và triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số theo giai đoạn.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách địa phương đầu tư cho việc chuyển đổi số; kinh phí tự chủ của các đơn vị bố trí cho ứng dụng Công nghệ thông tin và các nguồn phợp pháp khác (nếu có).

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch, đầu tư nguồn lực hàng năm để triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động phòng chống HIV/AIDS.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, nâng cấp, duy trì, vận hành các hệ thống thông tin HIV/AIDS: hệ thống HIV-INFO, HMED, hệ thống quản lý điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, kho dữ liệu HIV/AIDS, nền tảng tích hợp dữ liệu HIV/AIDS.

- Tham mưu UBND thị xã chỉ đạo các cơ sở y tế nâng cấp, duy trì, vận hành hệ thống thông tin HIV/AIDS quốc gia.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật và thông báo, hướng dẫn kịp thời các quy định, yêu cầu về công tác chuyển đổi số đến các đơn vị; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND thị xã

Tham mưu UBND thị xã chỉ đạo tổ chức việc khai thác, sử dụng dữ liệu từ các nền tảng số y tế phục vụ công tác quản lý nhà nước về y tế; phối hợp, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số của các đơn vị.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu UBND thị xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS hàng năm và theo giai đoạn 2025 - 2030; thẩm định và hướng dẫn thanh quyết toán theo quy định.

4. Các cơ quan, ban ngành, đơn vị có liên quan

- Chủ động phối hợp với Trung tâm Y tế trong việc tổ chức triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại cơ quan, đơn vị mình.

- Ưu tiên đầu tư, bố trí nguồn cho việc triển khai Kế hoạch chuyển đổi số, đảm bảo hệ thống thông tin HIV/AIDS được thực hiện theo đúng quy định về công nghệ thông tin của Trung ương, tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm tình hình tại địa phương; tham mưu cấp có thẩm quyền, bố trí nguồn lực thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2025 - 2030 phù hợp với nhiệm vụ và tình hình thực tế xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của đơn vị.

- Chỉ đạo Trạm Y tế, các đơn vị liên quan xây dựng, nâng cấp, duy trì, vận hành các hệ thống thông tin HIV/AIDS quốc gia.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2025 – 2030 trên địa bàn thị xã Phước Long, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND xã, phường triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- TT.TU, TT.HĐND thị xã;
- CT, PCT.UBND thị xã;
- Các CQ, BN, ĐT thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm Y tế;
- Trạm Y tế các x/p;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**